**KẾ HOẠCH KIỂM TRA – ĐÁNH GIÁ MÔN SINH HỌC KHỐI 9**

| **Tuần** | **Tiết** | **Hình thức kiểm tra** | **Tên bài học kiểm tra** |
| --- | --- | --- | --- |
| **HỌC KÌ 1** |
| Từ 7/9 đến 9/1 | Mỗi tiết | Kiểm tra thường xuyên (Kiểm tra miệng) | - Kiểm tra vấn đáp 1 - 3 câu hỏi bài học của bài trước.- Kiểm tra tập ghi chép của học sinh các tiết học trước.- Kiểm tra vấn đáp hoặc viết theo trọng tâm ôn thi.- Nếu thực hiện nhiều bài kiểm tra thì kết quả cột báo điểm các đợt là trung bình của các bài kiểm tra. |
| 4Từ 28/9 đến 3/10 | 7 | Kiểm tra thường xuyên (Kiểm tra 15 phút - Bài tập toán di truyền – Dạng toán thuận: Lai 1 cặp tính trạng) | - Nội dung kiểm tra:+ Bài 2: Lai 1 cặp tính trạng+ Bài 3: Lai 1 cặp tính trạng (tt)Thang điểm:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Quy ước gen | Xác định kiểu gen | Viết sơ đồ lai | Kết luận |
| Điểm | 2đ | 2đ | 4đ | 2đ |

- Nếu thực hiện nhiều bài kiểm tra thì kết quả cột báo điểm các đợt là trung bình của các bài kiểm tra. |
| 11Từ 16/11 đến 21/11 | 22 | Kiểm tra giữa kì (1 tiết - tự luận) | - Nội dung kiểm tra:+ Bài 15: ADN+ Bài 16: ADN và bản chất của gen+ Bài 17: Mối quan hệ giữa gen và ARN+ Bài 18: Prôtêin+ Bài 19: Mối quan hệ giữa gen và tính trạng+ Bài tập toán di truyền – Dạng toán thuận: Lai 1 cặp tính trạng- Số câu hỏi: 5 câu- Thang điểm:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Biết | Hiểu | Vận dụng |
| Số câu | 2 | 1 | 1 |
| Điểm | 5đ | 3đ | 2đ |

 |
| 14Từ 7/12 đến 12/12 | 28 | Kiểm tra thường xuyên (Kiểm tra 15 phút - tự luận) | - Kiểm tra vấn đáp hoặc viết theo trọng tâm ôn thi.- Nếu thực hiện nhiều bài kiểm tra thì kết quả cột báo điểm các đợt là trung bình của các bài kiểm tra. |
| **HỌC KÌ 2** |
| Từ 11/1 đến 22/5 |  | Kiểm tra thường xuyên (Kiểm tra miệng) | - Kiểm tra vấn đáp 1 - 3 câu hỏi bài học của bài trước.- Kiểm tra tập ghi chép của học sinh tiết học trước.- Kiểm tra vấn đáp hoặc viết theo trọng tâm ôn thi.- Nếu thực hiện nhiều bài kiểm tra thì kết quả cột báo điểm các đợt là trung bình của các bài kiểm tra. |
| 4Từ 1/2 đến 6/2 | 43 | Kiểm tra thường xuyên (Kiểm tra 15 phút - tự luận) | - Nội dung kiểm tra:+ Bài 44: Ảnh hưởng lẫn nhau giữa các sinh vật - Số câu hỏi: 2 câu- Thang điểm:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Biết | Hiểu | Vận dụng |
| Điểm | 5đ | 4đ | 1đ |

 |
| 9Từ 22/3 đến 27/3 | 53 | Kiểm tra giữa kì (1 tiết - tự luận) | - Nội dung kiểm tra:+ Bài 47: Quần thể sinh vật+ Bài 48: Quần thể người+ Bài 49: Quần xã sinh vật+ Bài 50: Hệ sinh thái- Số câu hỏi: 4 câu- Thang điểm:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Biết | Hiểu | Vận dụng |
| Số câu | 2 | 1 | 1 |
| Điểm | 5đ | 3đ | 2đ |

 |
| 12Từ 12/4 đến 17/4 | 59 | Kiểm tra thường xuyên (Kiểm tra 15 phút - tự luận) | - Kiểm tra vấn đáp hoặc viết theo trọng tâm ôn thi.- Nếu thực hiện nhiều bài kiểm tra thì kết quả cột báo điểm các đợt là trung bình của các bài kiểm tra. |